

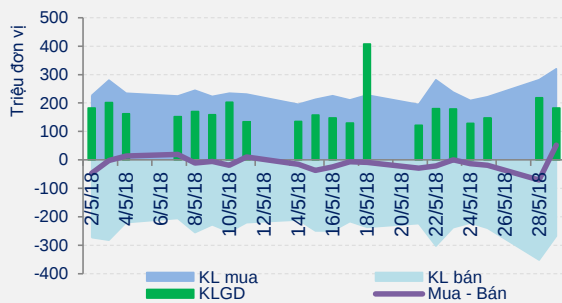
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/5/2018

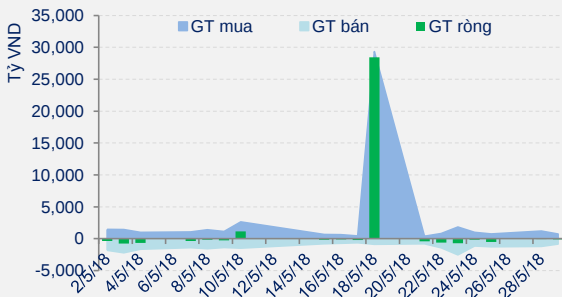
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	952.18	112.88
% Thay đổi	↑ 2.19%	↑ 5.13%
KLGD (CP)	181,915,261	50,260,583
GTGD (tỷ đồng)	880.27	693.19
Tổng cung (CP)	267,944,490	58,606,500
Tổng cầu (CP)	320,341,940	84,166,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,821,480	1,714,102
KL mua (CP)	15,393,850	888,717
GT mua (tỷ đồng)	736.41	15.13
GT bán (tỷ đồng)	844.17	30.08
GT ròng (tỷ đồng)	(107.75)	(14.95)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 3.99%	9.4	2.1	0.0%
Công nghiệp	↑ 1.44%	15.7	3.5	12.9%
Dầu khí	↑ 6.83%	12.1	2.1	7.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.12%	14.8	4.3	1.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.62%	14.7	2.9	0.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.88%	19.7	6.9	11.0%
Ngân hàng	↑ 6.82%	12.4	2.0	29.5%
Nguyên vật liệu	↑ 4.48%	9.1	2.0	2.8%
Tài chính	↑ 0.84%	35.5	4.6	34.8%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.19%	15.9	3.0	0.3%
VN - Index	↑ 2.19%	17.4	4.4	88.7%
HNX - Index	↑ 5.13%	11.0	1.8	11.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục đà giảm trong phần lớn phiên sáng trước khi hồi phục trở lại nhờ lực cầu bắt đáy được kích hoạt giúp thanh khoản duy trì ở mức trung bình. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 20,43 điểm (+2,19%) lên 952,18 điểm; HNX-Index tăng 5,51 điểm (+5,13%) lên 112,88 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 6.033 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 234 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.139 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là rất tích cực với 424 mã tăng, 80 mã giảm, 138 mã giảm. Áp lực bán vẫn hiện diện trên thị trường vào đầu phiên giao dịch khiến thị trường giảm khá sâu, chính điều này đã kích hoạt được dòng tiền bắt đáy tham gia khiến giao dịch trở nên sôi động và tích cực hơn. Hàng loạt trụ cột sau khi giảm mạnh trong phiên trước đó đã đồng loạt hồi phục mạnh trở lại như VCB (+6,8%), CTG (+7%), BID (+7%), VRE (+6,7%), VNM (+2,2%), HPG (+6,8%), VPB (+7%), VJC (+2,4%), BVH (+1,7%) giúp thị trường hồi phục khá tốt. Ở chiều ngược lại, GAS (-2%), VHM (-0,9%), VIC (-0,9%), SAB (-1,3%) vẫn chìm trong sắc đỏ. Trên sàn HNX, ACB (+8,6%), VCS (+10%), SHB (+9,8%), PVS (+7,6%), VCG (+4,7%) giúp chỉ số HNX-Index hồi phục hơn 5% trong phiên ngày thứ 3. Cổ phiếu chứng khoán hồi phục mạnh theo đà của thị trường với các mã tiêu biểu như SSI (+6,9%), VND (+7%), SHS (+9,4%), HCM (+6,9%), MBS (+8,3%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục trở lại sau ba phiên liên tiếp giảm điểm. Thanh khoản trong hai phiên trở lại đây có sự cải thiện rõ nét cho thấy lực cầu bắt đáy trong vùng giá 900-950 điểm là khá tốt và điều này được kỳ vọng sẽ tiếp tục hỗ trợ thị trường trong thời gian tới. Sự cân bằng cung cầu trong vùng giá này cũng được thể hiện qua việc khối ngoại chỉ mua và bán ròng rất nhẹ trong hai phiên gần đây. Tuy nhiên, việc VN-Index vẫn còn giao dịch dưới ngưỡng kháng cự mạnh 965 điểm (MA200) cho thấy rủi ro điều chỉnh của thị trường vẫn còn tiềm ẩn nếu gặp phải lượng cung mạnh quanh ngưỡng này. Dự báo, trong phiên giao dịch 30/5, kịch bản tích cực của VN-Index có thể là tiếp tục hồi phục nhằm thử thách ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA200). Nhà đầu tư ngắn hạn vẫn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tìm kiếm những cổ phiếu có triển vọng tích cực đã về những vùng giá hợp lý nhằm tích lũy thêm cho mục tiêu 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

29/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phần lớn phiên sáng, chạm đáy trong phiên tại 916 điểm. Từ khoảng 10h30 trở đi, lực cầu bắt đáy được kích hoạt kéo chỉ số dần trở lại sắc xanh với đà tăng mạnh dần về chiều, chạm đỉnh trong phiên tại 958,96 điểm. Cuối phiên, áp lực bán tăng nhẹ thu hẹp mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 20,43 điểm (+2,19%) lên 952,18 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 3.200 đồng, CTG tăng 1.700 đồng, BID tăng 1.800 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 2.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên, chạm đáy trong phiên tại 102,48 điểm. Ngay sau đó, lực cầu bắt đáy tăng dần kéo chỉ số lên trên tham chiếu, đà tăng mạnh dần về chiều, chạm mức đỉnh trong phiên tại 113,25 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 5,51 điểm (+5,13%) lên 112,88 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 3.100 đồng, VCS tăng 8.500 đồng, SHB tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 8,6 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 427,5 nghìn cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 52,8 tỷ đồng tương ứng với 486 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là GAS với 37,8 tỷ đồng tương ứng với 406 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 60,9 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 14,58 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 825 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 10 tỷ đồng tương ứng với 482 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 6,1 tỷ đồng tương ứng với 371 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 245 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 5 tăng cao nhất trong 6 năm, lạm phát 5 tháng tăng 1,34% cùng kỳ năm trước

Số liệu vừa được Tổng cục Thống kê công bố sáng 29/5. Theo đó, CPI tăng 0,55% so với tháng trước là mức cao nhất kể từ năm 2012. CPI tháng 5 này cũng tăng 3,86% so với cùng kỳ năm trước, tăng 1,61% so với tháng 12 năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục mạnh trong phiên ngày thứ 3, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình với 155 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 960-990 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tại 900 điểm (đáy tháng 12/2017). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.085-1.100 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 30/5, kịch bản tích cực của VN-Index có thể là tiếp tục hồi phục nhằm thử thách ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh trong phiên ngày thứ 3, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình với 47 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 114-117 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 125,5-127,5 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 116,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 30/5, HNX-Index có thể tiếp tục quá trình tích lũy trong biên độ 110-115 điểm với diễn biến giằng co và rung lắc.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,6 - 36,67 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 9 đồng

Sáng nay, tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.605 VND, tăng 9 đồng so với ngày 28/5.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 7,7 USD/ounce tương ứng với 0,59% xuống 1.296 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,28 điểm tương ứng với 0,3% lên 94,64 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1570 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3251 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,74 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

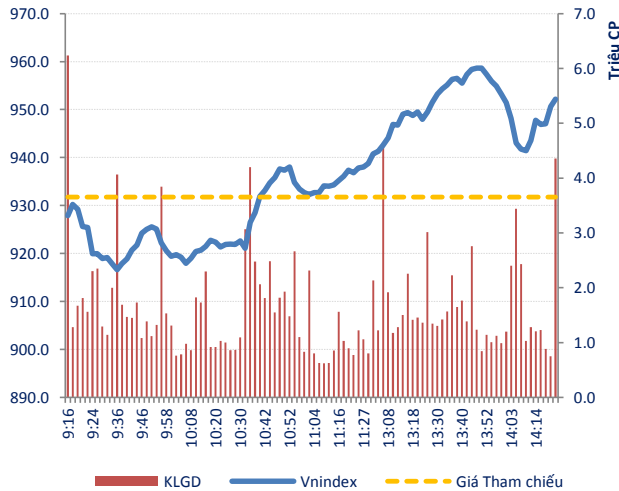
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 1,21 USD/thùng tương ứng với 1,78% xuống 66,67 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

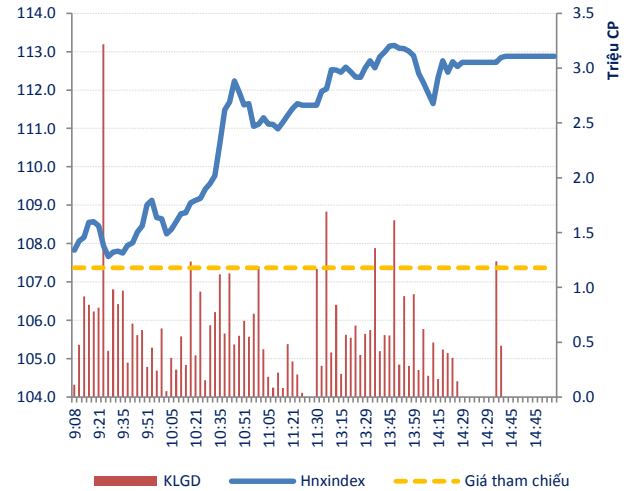
Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/5, chỉ số Dow Jones giảm 58,67 điểm tương ứng 0,24% xuống 24.753,09 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 9,43 điểm tương ứng 0,13% lên 7.433,85 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 6,43 điểm tương ứng 0,24% xuống 2.721,33 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

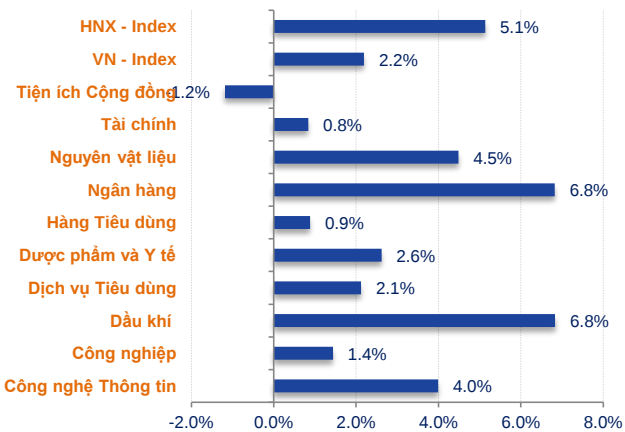
KLGD và VN-Index trong phiên



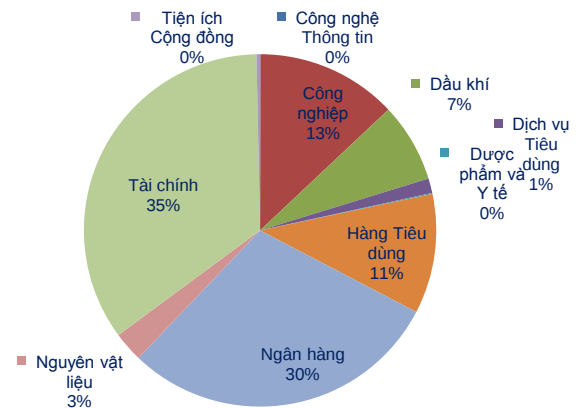
KLGD và HNX-Index trong phiên



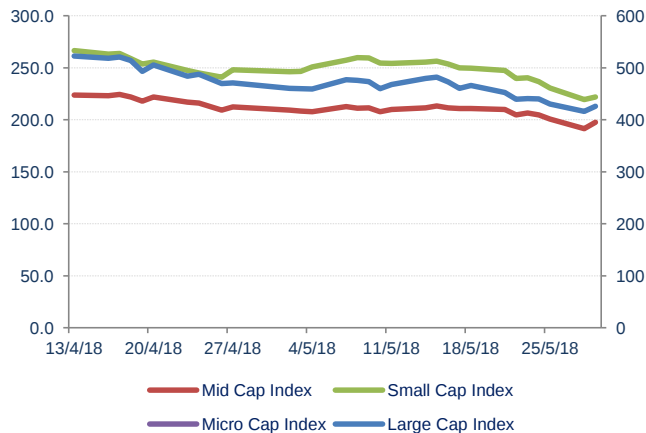
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



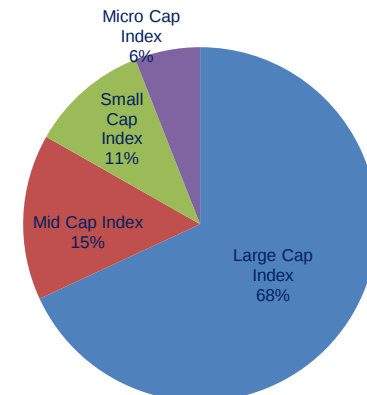
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,199,000	KBC	2,944,600
2	VCB	862,140	HDB	878,760
3	DIG	694,500	DPM	739,240
4	DXG	543,960	BID	499,330
5	HSG	387,470	VIC	486,400

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	245,200	VGC	481,600
2	VCG	70,000	PVS	371,300
3	SD9	14,400	CEO	144,500
4	ACM	13,000	KVC	46,600
5	PPS	8,900	ICG	41,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VRE	40.30	43.00	↑ 6.70%	11,116,060
NVL	51.00	53.10	↑ 4.12%	9,361,660
VPB	38.80	41.50	↑ 6.96%	7,706,980
STB	10.85	11.60	↑ 6.91%	7,169,880
CTG	24.35	26.05	↑ 6.98%	7,047,120

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.20	9.00	↑ 9.76%	10,354,053
ACB	36.20	39.30	↑ 8.56%	4,947,133
PVS	15.70	16.90	↑ 7.64%	4,257,429
VGC	21.90	21.40	↓ -2.28%	4,100,080
KLF	1.80	1.90	↑ 5.56%	3,528,558

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VND	17.90	19.15	1.25	↑ 6.98%
HBC	22.43	24.00	1.57	↑ 6.98%
CTG	24.35	26.05	1.70	↑ 6.98%
THI	34.40	36.80	2.40	↑ 6.98%
TCR	2.58	2.76	0.18	↑ 6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
VIE	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
VCS	85.00	93.50	8.50	↑ 10.00%
QHD	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
VNC	51.50	56.60	5.10	↑ 9.90%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTA	7.00	6.51	-0.49	↓ -7.00%
C47	9.72	9.04	-0.68	↓ -7.00%
VAF	10.75	10.00	-0.75	↓ -6.98%
LAF	6.90	6.42	-0.48	↓ -6.96%
HVG	2.89	2.69	-0.20	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PXA	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
BXH	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
NST	14.40	13.00	-1.40	↓ -9.72%
DNY	5.30	4.80	-0.50	↓ -9.43%
PEN	8.60	7.80	-0.80	↓ -9.30%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	11,116,060	7.2%	970	44.3	3.1
NVL	9,361,660	3250.0%	2,110	25.2	3.0
VPB	7,706,980	25.8%	4,671	8.9	2.0
STB	7,169,880	5.9%	753	15.4	0.9
CTG	7,047,120	12.4%	2,103	12.4	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	10,354,053	11.8%	1,409	6.4	0.7
ACB	4,947,133	17.5%	2,568	15.3	2.4
PVS	4,257,429	6.6%	1,787	9.5	0.7
VGC	4,100,080	8.4%	1,356	15.8	1.5
KLF	3,528,558	0.3%	31	60.8	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	↑ 7.0%	17.9%	2,640	7.3	1.3
HBC	↑ 7.0%	34.9%	4,192	5.7	1.3
CTG	↑ 7.0%	12.4%	2,103	12.4	1.5
THI	↑ 7.0%	29.1%	6,734	5.5	1.5
TCR	↑ 7.0%	-11.6%	(1,527)	-	0.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 14.3%	-5.2%	(536)	-	0.1
VIE	↑ 10.0%	9.8%	608	14.5	1.7
VCS	↑ 10.0%	52.9%	7,275	12.9	3.1
QHD	↑ 10.0%	0.8%	138	111.8	1.0
VNC	↑ 9.9%	17.1%	3,143	18.0	3.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,199,000	27.6%	5,765	9.0	2.3
VCB	862,140	19.2%	2,887	17.3	3.2
DIG	694,500	4.0%	472	41.4	1.7
DXG	543,960	20.8%	2,695	10.4	2.1
HSG	387,470	16.9%	2,562	4.4	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	245,200	33.0%	4,707	3.2	0.9
VCG	70,000	17.6%	3,047	5.8	1.2
SD9	14,400	5.5%	1,357	5.8	0.4
ACM	13,000	-5.2%	(536)	-	0.1
PPS	8,900	14.7%	1,747	4.6	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	310,835	14.3%	7,048	16.5	3.4
VIC	290,148	8.4%	1,620	67.9	8.8
VNM	244,680	40.7%	6,935	24.3	9.5
GAS	183,739	23.3%	5,231	18.4	4.2
VCB	179,888	19.2%	2,887	17.3	3.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,621	17.5%	2,568	15.3	2.4
VCS	14,960	52.9%	7,275	12.9	3.1
SHB	10,828	11.8%	1,409	6.4	0.7
VGC	9,595	8.4%	1,356	15.8	1.5
VCG	7,862	17.6%	3,047	5.8	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	1.98	-98.7%	(5,281)	-	1.6
PLX	1.82	13.9%	2,920	20.5	3.3
CTG	1.66	12.4%	2,103	12.4	1.5
BID	1.65	14.5%	2,064	13.4	1.9
BVH	1.63	11.1%	2,359	35.4	4.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	2.60	22.0%	3,222	14.7	3.0
PVS	2.05	6.6%	1,787	9.5	0.7
KTS	1.88	5.7%	1,662	13.8	0.8
PVG	1.65	3.1%	441	17.0	0.5
SHS	1.55	33.0%	4,707	3.2	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
